

Số: 3900/QĐ-UBND

Mường Tùng, ngày 12 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế hoạt động của Tổ khuyến nông
cộng đồng xã Mường Tùng

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ MƯỜNG TÙNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;
Căn cứ Nghị định số 83/2018/NĐ-CP ngày 24/5/2018 của Chính phủ về Khuyến nông;
Căn cứ Nghị định số 126/2024/NĐ-CP ngày 08/10/2024 của Chính phủ về việc quy định tổ chức hoạt động và quản lý hộ;
Căn cứ Quyết định số 51/2025/QĐ-TTg ngày 29/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới giai đoạn 2026 - 2030;
Căn cứ Công văn số 9583/BNNMT-KN ngày 25/11/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về hướng dẫn củng cố, kiện toàn Cộng tác viên khuyến nông, Tổ khuyến nông cộng đồng;
Căn cứ Quyết định số 3899/QĐ-UBND ngày 12/8/2026 của UBND xã về việc thành lập Tổ khuyến nông cộng đồng xã Mường Tùng;
Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế và Giám đốc Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã Mường Tùng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Tổ khuyến nông cộng đồng xã Mường Tùng.

Điều 2. Quy chế này áp dụng đối với Tổ trưởng, Tổ phó, các thành viên Tổ khuyến nông cộng đồng xã Mường Tùng và các tổ chức, cá nhân có liên quan trong quá trình thực hiện các hoạt động khuyến nông trên địa bàn xã.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã; Giám đốc Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã; Tổ khuyến nông cộng đồng xã Mường Tùng và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Lưu: VT, TTDVTH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Đình Thắng

QUY CHẾ
Hoạt động của Tổ khuyến nông cộng đồng
(Ban hành kèm theo Quyết định số 3900/QĐ-UBND ngày 12 tháng 8 năm 2026
của Ủy ban nhân dân xã Mường Tùng)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về chức năng, nhiệm vụ; nguyên tắc hoạt động; chế độ làm việc; trách nhiệm của các thành viên; cơ chế phối hợp và tổ chức hoạt động của Tổ khuyến nông cộng đồng xã Mường Tùng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Tổ khuyến nông cộng đồng và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động khuyến nông, dịch vụ nông nghiệp ở địa phương chịu sự điều chỉnh của Quy chế này.

Chương II
NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Chức năng, nhiệm vụ, các nội dung hoạt động chính của Tổ khuyến nông cộng đồng

1. Tổ khuyến nông cộng đồng có các chức năng, nhiệm vụ

- Tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về nông nghiệp, nông dân, nông thôn.
- Thực hiện các nhiệm vụ về khuyến nông, chuyển giao tiến bộ kỹ thuật trong nông nghiệp do cấp có thẩm quyền giao.
- Hoạt động tư vấn, dịch vụ và chuyển giao công nghệ phục vụ phát triển sản xuất nông nghiệp, ngành nghề nông thôn, xây dựng nông thôn mới, bảo tồn và phát huy bản sắc văn hoá, cộng đồng dân cư nông thôn, bảo vệ môi trường sinh thái.

- Các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của cơ quan quản lý, chính quyền địa phương.

2. Các nội dung hoạt động chính

- Chuyển giao tiến bộ kỹ thuật nông nghiệp và công nghệ, tổ chức quản lý sản xuất kinh doanh nông nghiệp hiệu quả và bền vững.
- Dịch vụ giống, vật tư, thiết bị nông nghiệp, bảo vệ thực vật, thú y.
- Tư vấn thành lập, phát triển hợp tác xã (sau đây viết tắt là HTX) nông nghiệp: Tư vấn thành lập HTX, tư vấn xây dựng Điều lệ và tổ chức hoạt động, tư vấn xây dựng kế hoạch, phương án sản xuất kinh doanh, tư vấn quy trình tổ chức quản lý, tư vấn liên kết, hợp tác, kết nối thị trường.

- Tư vấn chính sách và pháp luật về nông nghiệp và phát triển nông thôn.
- Tư vấn, dịch vụ tổ chức quản lý sản xuất, chuyển đổi số, quản lý chất lượng, truy xuất nguồn gốc, xây dựng nhãn hiệu, thương hiệu sản phẩm.
- Tư vấn khởi nghiệp, lập dự án đầu tư.
- Tham gia Chương trình xây dựng nông thôn mới, chương trình đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn, bảo tồn và phát triển các ngành nghề, làng nghề truyền thống.
- Tư vấn liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị, xúc tiến thương mại, tiêu thụ nông sản.
- Tham gia phát triển du lịch nông thôn gắn với nông nghiệp sinh thái, bảo tồn các giá trị văn hoá nông thôn.

Điều 4: Nguyên tắc hoạt động và quản lý

1. Nguyên tắc hoạt động

- Tự nguyện, tự quản, công khai, minh bạch.
- Tuân thủ các quy định của pháp luật, quy định của địa phương và nội quy, quy chế, điều lệ hoạt động của tổ.
- Liên kết, hợp tác chặt chẽ với các cơ quan, tổ chức trong quá trình hoạt động.
- Khi có những nội dung vượt thẩm quyền phải báo cáo, xin ý kiến của UBND xã.
- Thực hiện chế độ báo cáo đánh giá hoạt động định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của UBND xã.

2. Quản lý: Tổ khuyến nông cộng đồng chịu sự quản lý về chuyên môn của các cơ quan có thẩm quyền ở địa phương.

Điều 5. Chế độ làm việc

1. Chế độ giao ban định kỳ của Tổ được thực hiện từ 1-2 lần/tháng; sơ kết 6 tháng/lần; tổng kết 1 năm/lần.
2. Chế độ báo cáo định kỳ theo tháng, quý, năm và đột xuất theo yêu cầu.
3. Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn theo sự phân công của Ủy ban nhân dân xã, tổ trưởng.

Điều 6. Trách nhiệm

1. Tổ trưởng

- Chịu trách nhiệm trước lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã về kết quả, hiệu quả hoạt động của Tổ Khuyến nông cộng đồng.
- Chủ trì các buổi giao ban; Đề xuất kế hoạch hoạt động của Tổ và ủy quyền cho Tổ phó duy trì các hoạt động, triển khai các công việc khi cần thiết; phân công các thành viên của tổ thực hiện đảm bảo hoạt động của tổ đạt hiệu quả theo đúng Quy chế đã ban hành; báo cáo, đề xuất, xử lý kịp thời nội dung phát sinh để điều chỉnh bổ sung cho hoạt động của tổ đúng mục tiêu và kế hoạch đề ra.

2. Tổ phó

- Tham mưu, đề xuất kế hoạch, nội dung, nhiệm vụ hoạt động của tổ; giúp tổ trưởng duy trì hoạt động chung của Tổ theo kế hoạch hoạt động và theo quy chế đã quy định.

- Chịu trách nhiệm trước lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã, Tổ trưởng về chức trách, nhiệm vụ được phân công quản lý, về các nhiệm vụ liên quan mà bản thân trực tiếp giải quyết.

3. Các thành viên tổ

Chấp hành sự phân công của tổ trưởng, tổ phó; Thực hiện nghiêm Quy chế hoạt động của tổ; phối hợp, hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao.

Điều 7. Kinh phí hoạt động

1. Nguồn do ngân sách cấp theo các nhiệm vụ được giao;
2. Nguồn thu từ các hoạt động tư vấn, dịch vụ;
3. Nguồn thu từ các hoạt động liên kết, hợp tác với các tổ chức, cá nhân;
4. Nguồn thu từ tham gia các dự án, đề tài;
5. Nguồn thu khác theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Cơ chế phối hợp với các cơ quan, tổ chức trên địa bàn

1. Ủy ban nhân dân xã

- Tổ khuyến nông cộng đồng thực hiện các nhiệm vụ do UBND xã giao.
- Ủy ban nhân dân xã bố trí địa điểm làm việc và tạo môi trường thuận lợi cho Tổ khuyến nông cộng đồng hoạt động.

2. Các tổ chức, cá nhân có liên quan

- Tổ khuyến nông cộng đồng phối hợp với các tổ chức Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Đoàn thanh niên xã để triển khai các hoạt động khuyến nông, chuyển giao kỹ thuật cho các đoàn viên, hội viên; cán bộ khuyến nông, thú y... có trách nhiệm hỗ trợ về chuyên môn, nghiệp vụ khi Tổ khuyến nông cộng đồng có nhu cầu.

- Tổ khuyến nông cộng đồng phối hợp với các HTX, tổ hợp tác, doanh nghiệp, chủ trang trại, hộ nông dân... trên địa bàn tổ chức các hoạt động tư vấn, dịch vụ khuyến nông và các dịch vụ khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 9. Quyền lợi của thành viên Tổ khuyến nông cộng đồng

1. Được Ủy ban nhân dân xã bố trí địa điểm làm việc.
2. Được trang bị và nâng cao kiến thức về HTX, kiến thức về chuyên môn nghiệp vụ, kiến thức về thị trường, marketing sản phẩm,...
3. Được thực hiện các hoạt động dịch vụ để duy trì hoạt động của Tổ khuyến nông cộng đồng.
4. Được hưởng trợ cấp từ nguồn thu từ hoạt động tư vấn, dịch vụ của Tổ.
5. Được biểu dương, khen thưởng hoặc đề nghị khen thưởng khi có thành tích, đóng góp xuất sắc cho các hoạt động của Tổ.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Tổ chức thực hiện

Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên thuộc Tổ khuyến nông cộng đồng có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc quy chế này.

Trong quá trình tổ chức thực hiện có những nội dung chưa phù hợp hoặc những nội dung cần sửa đổi, bổ sung, đề nghị phản ánh về Tổ khuyến nông cộng đồng để nghiên cứu và sửa đổi kịp thời.
